

## I. ĐỌC HIỂU (3.0 điểm)

### Đọc đoạn trích:

*Nói đến cuộc sống, đương nhiên chúng ta không thể quên những khoảnh khắc của sự lựa chọn, của những ngã rẽ - lúc mà mỗi cá nhân phải mạnh mẽ lấy những quyết định quan trọng, ảnh hưởng đến việc tiến thân. Không một ai thoát khỏi những phân vân, những lần lựa, những ưu tư và đôi khi cả những nuối tiếc. Khoảnh khắc khó chịu nhất có lẽ là khi mình đã lỡ chọn một hướng đi, nhưng ngộ được rằng con đường này nhiều chông gai, lắm rào cản và lại còn không phù hợp. Trong lòng, lúc ấy chỉ muốn được quay trở lại để bắt đầu, để lựa chọn lại một hướng khôn ngoan hơn.*

*Việc lựa chọn tất nhiên đòi hỏi nhiều sáng suốt, nhưng trên hết người lựa chọn phải hiểu rõ thế giới mà mình đang sống và biết rõ chính mình muốn gì, và một mặt khác phải sẵn sàng cáng đáng lấy trách nhiệm trong sự lựa chọn. Nói một cách hoa mỹ hơn, mình chỉ tìm ra hướng đi đúng đắn và phù hợp cho bản thân nếu thấu hiểu rõ bản năng, bản ngã và cả tiềm thức của chính mình, cùng một tinh thần luôn sẵn sàng đối mặt với những hệ quả tốt và xấu từ sự lựa chọn ấy. Trong một đời người, có đến hàng chục thời điểm phải lựa chọn cho đúng. Ví dụ như chọn môn học, chọn nghề, chọn cho mình người bạn trăm năm hay là chọn nơi để lập nghiệp, rồi để ổn định đời sống gia đình. Có một sự lựa chọn chúng ta cần phải đối diện mỗi ngày, mỗi giờ, thậm chí mỗi giây, đó chính là chọn sự thay đổi. Từ những thay đổi rất nhỏ như một thói quen, một mái tóc hay thay đổi nơi làm việc đang gây ra sự nhàm chán, hoặc mạnh dạn hơn thế nữa là đổi hẳn nghề nghiệp... Không chỉ có vậy, từ những chuyện thường tình như lựa bạn mà chơi cũng là một sự lựa chọn phải biết đắn đo cân nhắc.*

*Có đôi lúc trở trêu hơn, cuộc đời đặt mình vào một tình huống éo le, mình muốn đổi hẳn đời nhưng phải đánh đổi quá nhiều thứ thân thuộc. Những lúc ấy, áp lực phải chọn lấy một quyết định khôn ngoan quả thật nhức nhối.*

(Trích *Một đời như kẻ tìm đường*, Phan Văn Trường, NXB Trẻ, tr.1-2)

### Thực hiện các yêu cầu sau:

**Câu 1.** Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.

**Câu 2.** Theo tác giả, việc lựa chọn đòi hỏi chúng ta những gì?

**Câu 3.** Anh/chị hiểu như thế nào về quan điểm: “*Có một sự lựa chọn chúng ta cần phải đối diện mỗi ngày, mỗi giờ, thậm chí mỗi giây, đó chính là chọn sự thay đổi*”?

**Câu 4.** Từ ý nghĩa của việc lựa chọn được nêu trong đoạn trích, anh/chị hãy rút ra bài học cho bản thân.

## II. LÀM VĂN (7.0 điểm)

### Câu 1 (2.0 điểm)

Anh/Chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của việc lựa chọn đúng đắn.

**Câu 2 (5.0 điểm)**

Trong bài thơ *Việt Bắc*, nhà thơ Tố Hữu viết:

*Nhớ gì như nhớ người yêu  
Trăng lên đầu núi, nắng chiều lưng nương  
Nhớ từng bản khói cùng sương  
Sớm khuya bếp lửa người thương đi về.  
Nhớ từng rừng nứa bờ tre  
Ngòi Thia, sông Đáy, suối Lê vơi đầy.  
Ta đi ta nhớ những ngày  
Mình đây ta đó, đắng cay ngọt bùi...  
Thương nhau, chia củ sắn lùi  
Bát cơm sẻ nửa, chăn sui đắp cùng.  
Nhớ người mẹ nắng cháy lưng  
Địu con lên rẫy, bẻ từng bắp ngô.  
Nhớ sao lớp học i tờ  
Đồng khuya đuốc sáng những giờ liên hoan  
Nhớ sao ngày tháng cơ quan  
Gián nan đời vẫn ca vang núi đèo.  
Nhớ sao tiếng mõ rừng chiều  
Chày đêm nện cối đều đều suối xa...*

(Trích *Việt Bắc*, Tố Hữu,

*Ngữ văn 12*, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2020, tr. 110 - 111)

Phân tích đoạn thơ trên; từ đó, nhận xét ngắn gọn về tính dân tộc trong thơ Tố Hữu được thể hiện qua đoạn thơ.

--- HẾT ---

Họ, tên thí sinh:.....

Số báo danh:.....

**MA TRẬN ĐỀ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT**  
**NĂM HỌC 2023 -2024**  
**MÔN NGỮ VĂN. Thời gian: 120 phút**

Nội dung		Mức độ cần đạt				Tổng số
		Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
Phần I. Đọc hiểu	<i>Ngữ liệu:</i> văn bản chính luận	Nhận biết thể thức của văn bản và những thông tin cơ bản.	Hiểu được ý nghĩa văn bản.	Hiểu quan điểm/thái độ của tác giả, rút ra bài học cho bản thân.		
Tổng	Số câu	2	1	1		4
	Số điểm	1,0	1,0	1,0		3,0
	Tỉ lệ	10%	10%	10%		30%
Phần II. Làm văn	<i>Câu 1: Nghị luận xã hội</i> Đoạn văn khoảng 200 chữ trình bày suy nghĩ về vấn đề xã hội/đạo lí đặt ra hoặc được gợi ý từ văn bản đọc hiểu.				Viết đoạn văn trình bày suy nghĩ về một vấn đề đặt ra từ văn bản.	
	<i>Câu 2: Nghị luận văn học</i> Nghị luận về một tác phẩm/đoạn trích/nhân vật/một vấn đề văn học được học trong chương trình Ngữ văn lớp 12.				Viết bài văn nghị luận về một bài thơ/đoạn thơ.	
Tổng	Số câu				2	2
	Số điểm				7,0	7,0
	Tỉ lệ				70%	70%
Tổng cộng	Số câu	2	1	1	2	6
	Số điểm	1,0	1,0	1,0	7,0	10,0
	Tỉ lệ	10%	10%	10%	70%	100%

ĐỀ THI CHÍNH THỨC

HƯỚNG DẪN CHẤM

(Gồm 03 trang)

Phần	Câu/Ý	Nội dung	Điểm
I		<b>Đọc hiểu</b>	<b>3.0</b>
	1	PTBD chính: nghị luận	0.75
	2	Theo tác giả, việc lựa chọn đòi hỏi chúng ta: - <i>nhiều sáng suốt</i> - <i>hiểu rõ thế giới mà mình đang sống</i> - <i>biết rõ chính mình muốn gì</i> - <i>sẵn sàng dấn thân lấy trách nhiệm</i>	0.75
	3	* <i>Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng phải đảm bảo được những ý cơ bản sau:</i> - Con người cần phải chọn sự thay đổi, vì chính sự thay đổi mới làm cho bản thân phát triển, góp phần phát triển cuộc sống. - Thay đổi là một đòi hỏi thường xuyên, tất yếu nhưng chọn sự thay đổi là một lựa chọn khó khăn, không phải ai cũng có đủ dũng khí để đổi mới.	1.0
4	- Nêu được bài học. - Lí giải được vì sao chọn bài học đó. <b>Lưu ý:</b> Giám khảo linh hoạt cho điểm, không áp đặt học sinh. Chỉ cho điểm tối đa khi học sinh trình bày thuyết phục, lập luận chặt chẽ, phù hợp với chuẩn mực đạo đức, pháp luật.	0.25 0.25	
II		<b>Làm văn</b>	<b>7.0</b>
1		Viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về giá trị của việc lựa chọn đúng đắn.	<b>2.0</b>
	a.	<i>Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn</i>	0.25

	Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo một cách hoặc kết hợp các cách: diễn dịch, quy nạp, móc xích, song hành, tổng-phân-hợp; đảm bảo yêu cầu về cấu trúc đoạn văn.	
	b. <i>Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i> Giá trị của việc lựa chọn đúng đắn.	0.25
	c. <i>Triển khai vấn đề nghị luận</i>  Thí sinh có thể lựa chọn thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ giá trị của việc lựa chọn đúng đắn; bảo đảm hợp lí, thuyết phục, phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật. Có thể triển khai theo hướng: - <i>Lựa chọn đúng đắn</i> là bản thân biết chọn lựa những việc làm, dự định, ước mơ phù hợp với năng lực, hoàn cảnh, xu thế. - <i>Lựa chọn đúng đắn</i> giúp mỗi người thực hiện được những gì bản thân đặt ra, tạo ra những giá trị cho chính mình và cộng đồng. - Cần có bản lĩnh để chọn lựa con đường, phương cách thực hiện cho chính mình, chấp nhận những ý kiến trái chiều để đi đến thành công. - <i>Lựa chọn đúng đắn</i> của bản thân chỉ là chủ quan, cần biết điều chỉnh nếu đó là lựa chọn dị biệt.	1.0
	d. <i>Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc, có ý tưởng riêng phù hợp với vấn đề nghị luận; có cách lập luận, diễn đạt mới mẻ.	0.25
	đ. <i>Chính tả, từ ngữ, ngữ pháp</i> Bảo đảm chuẩn chính tả, từ ngữ, ngữ pháp tiếng Việt.	0.25
<b>2</b>	Phân tích đoạn thơ <i>Việt Bắc</i> ; từ đó, nhận xét về tính dân tộc trong thơ Tố Hữu được thể hiện qua đoạn trích.	<b>5.0</b>
	a. <i>Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận</i> Mở bài giới thiệu khái quát vấn đề nghị luận; Thân bài thực hiện các yêu cầu của đề bài; Kết bài khẳng định vấn đề nghị luận.	0.25
	b. <i>Xác định đúng vấn đề nghị luận</i> : Phân tích đoạn thơ <i>Việt Bắc</i> ; từ đó, nhận xét về tính dân tộc trong thơ Tố Hữu được thể hiện qua đoạn trích.	0.5
	c. <i>Triển khai vấn đề nghị luận</i> : Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, cần vận dụng kết hợp các thao tác lập luận, phối hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; bảo đảm các yêu cầu sau:	
	* <i>Khái quát tác giả, tác phẩm và vấn đề nghị luận.</i>	0.5

	<p>* <i>Phân tích đoạn thơ</i></p> <p>- Nội dung:</p> <p>+ Đoạn trích thể hiện nỗi nhớ của người ra đi: nhớ núi rừng, nhớ cảnh vật, nhớ con người, ... một nỗi nhớ thường trực, khó diễn tả.</p> <p>+ Thiên nhiên Việt Bắc hiện lên với những vẻ đẹp rất riêng theo từng khoảnh khắc không gian, thời gian.</p> <p>+ Con người Việt Bắc tuy vất vả, gian nan nhưng vẫn lạc quan yêu đời, giàu tình, nặng nghĩa.</p> <p>- Nghệ thuật: thể thơ lục bát, giọng thơ trữ tình, ngọt ngào, tha thiết, nhịp điệu nhẹ nhàng, chậm rãi diễn tả nỗi quyến luyến, nỗi nhớ đậm sâu, nghĩa tình khăng khít; hình ảnh quen thuộc, ngôn ngữ giản dị, cách sử dụng cặp đại từ <i>mình – ta</i>, các biện pháp tu từ.</p> <p>- Đánh giá chung về nội dung và nghệ thuật: đoạn thơ gợi ra bức tranh thiên nhiên, con người Việt Bắc vừa thơ mộng vừa hiện thực, diễn tả sâu sắc tình cảm ân tình thủy chung son sắt giữa đồng bào và cán bộ cách mạng.</p> <p>* <i>Nhận xét về tính dân tộc trong thơ Tố Hữu được thể hiện qua đoạn trích:</i></p> <p>Tính dân tộc trước hết được thể hiện qua đạo lí <i>uống nước nhớ nguồn</i>, ân nghĩa thủy chung; cách dùng thể thơ lục bát, ngôn ngữ mộc mạc, giàu hình ảnh, giàu sức gợi; đoạn thơ giàu nhạc tính...</p>	<p>1.75</p> <p>0.5</p> <p>0,25</p> <p>0,5</p>
	<p><i>d. Chính tả, từ ngữ, ngữ pháp</i></p> <p>Bảo đảm chuẩn chính tả, từ ngữ, ngữ pháp tiếng Việt.</p>	<p>0.25</p>
	<p><i>đ. Sáng tạo</i></p> <p>Thể hiện suy nghĩ sâu sắc, có ý tưởng riêng phù hợp với vấn đề nghị luận, có cách lập luận, diễn đạt mới mẻ.</p>	<p>0.5</p>
	<p><b>TỔNG ĐỂM</b></p>	<p><b>10.0</b></p>